

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 27-4-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Ngô Gia Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/ TLST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12 /2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Văn T; sinh năm 1959 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn D (đã chết) và bà Trần Thị V (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị Ph (đã ly hôn) và Vũ Thị L (đã ly hôn). Có ba con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn Đ – sinh năm 1970; trú tại: Xóm 2, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đoàn Văn H – sinh năm 1971; trú tại: Tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Cạn; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T1 – sinh năm 1959; trú tại: Xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Trần Văn B – sinh năm 1962; trú tại: Xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn V1 – sinh năm 1972; trú tại: Xóm 2, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Trần Văn V2 – sinh năm 1959; trú tại: Xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 22/9/2019, tại đám hiếu nhà ông Vũ Văn Đ1 sinh năm 1952 trú tại xóm 1, xã Q, huyện K, Đoàn Văn T cùng với em trai là Đoàn Văn H sinh năm 1971 trú tại tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Cạn và Trần Văn Đ sinh năm 1970 trú tại xóm 2, xã Q, huyện K ngồi ăn cháo, uống rượu đến khoảng 01 giờ ngày 23/9/2019, do thấy T và Đ say rượu sợ ảnh hưởng đến gia đình ông Đ1 nên anh H rủ 02 người về nhà T nhậu tiếp (nhà T đối diện nhà ông Đ1). Tại đây 03 người ngồi uống rượu trên bàn tại phòng khách, quá trình uống rượu Đ và T phát sinh mâu thuẫn lời qua tiếng lại, Đ chửi nhưng T không nói gì mà đi xuống bếp lấy đĩa lạc rang lên định nhậu tiếp nhưng anh H không cho nên T lên vồng nằm ngủ, còn 02 người tiếp tục ngồi uống rượu. Khoảng 10 phút sau Đ lại chửi T thì T ngồi dậy chửi lại, bị chửi Đ cầm chiếc điều cây bằng tre KT 56,5x4,5cm ở cạnh bàn tiến đến vụt 01 cái vào trán T. Bị đánh T không nói gì mà đi ra ngoài rồi đến nhà ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1959 trú tại xóm 1, xã Q (là Công an viên xóm 1 gần nhà T) gọi ông T1 nói “Nó vào nhà tôi mà nó lấy điều cây vụt vào đầu tôi, tôi sang báo ông để tôi về tôi xử lý nó” sau đó T đi về nhà rồi đi thẳng xuống bếp lấy 01 dao Inox cán bằng gỗ KT 35x08cm cầm ở tay phải đi đến chỗ anh Đ đang ngồi rồi vùng dao chém từ trên xuống dưới vào tai bên phải anh Đ, bị chém anh Đ cầm điều cây đứng chạy vào trong buồng để ra ngoài sân nhưng cửa ở trong khóa nên chạy quay lại. Khi thấy T chém anh Đ thì anh H chạy lại ôm T đẩy về phía cửa ra vào, thấy vậy anh Đ liền cúi người để chạy ra ngoài sân, lúc này T đẩy được anh H ra và chém vào mu bàn tay trái, vào vai phải và lưng anh Đ, anh Đ tiếp tục bỏ chạy ra ngoài đường, trong lúc chạy anh ném điều cây vào người T nhưng không trúng. Sau khi bị chém anh Đ được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện K sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Hậu quả: Anh Đ bị 01 vết thương ở vùng tai bên phải kéo dài xuống vùng cổ, 01 vết thương mu bàn tay trái, 01 vết thương ở bả vai trái và 01 vết thương vùng lưng phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 23/9 đến 04/10/2019. T bị 01 vết thương sưng phù nề vùng trán và mi mắt nhưng không phải điều trị tại bệnh viện.

Vật chứng thu giữ: Thu tại hiện trường 01 dao Inox cán bằng gỗ KT 35x08cm; 01 điều cây bằng tre KT 56,5 x 4,5cm và lõi điều cây bằng kim loại; các mẫu máu thu tại hiện trường (Một mẫu máu thu tại nhà T, 01 mẫu máu thu tại nhà ông B); 01 đôi dép nhựa màu đen; 01 đôi dép tông màu vàng; 01 áo sơ mi cộc tay, 01 quần cộc kaki màu vàng; 02 bím giấy có dính nhiều vết máu và 01 dao loại dao quắm lưỡi KT 43x05cm, cán bằng gỗ tre dài 70cm.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 07/11/2019 anh Trần Văn Đ đã có đơn đề nghị khởi tố đối với Đoàn Văn T về hành vi gây thương tích cho mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 074 ngày 05/11/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Văn Đ là 12%. Vết thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra Đoàn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Đ yêu cầu bị cáo Đoàn Văn T bồi thường số tiền 25.000.000đ gồm tiền viện phí điều trị, tiền thuốc, tổn hại sức khỏe và ngày công lao động. Bị cáo nhất trí mức bồi thường do bị hại đề nghị nhưng hiện tại bị cáo chưa bồi thường được. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường. Bị cáo T có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Văn Đ là 25.000.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 27/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích
- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T tù 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 27/11/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; các điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự. Công nhận sự thỏa thuận về vấn đề bồi thường dân sự giữa bị cáo Thông và anh Trần Văn Đ. Bị cáo Đoàn Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Trần Văn Đ số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

- Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đoàn Văn T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay như nội dung bản cáo trạng, bị cáo khai: Vào hồi 2 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2019 tại nhà của bị cáo thuộc xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có bị cáo, anh Đ và anh H (là em trai của bị cáo) cùng uống rượu. Quá trình uống rượu do giữa bị cáo và anh Đ cả hai cùng say và có xảy ra mâu thuẫn chửi nhau, anh Đ đã dùng điều cày vọt vào trán của bị cáo. Khi bị anh Đ vọt bị cáo không nói gì mà đi sang nhà ông Nguyễn Văn T1 là công an viên của xã báo cáo sự việc nhưng do muộn nên ông T1 đã đi ngủ. Bị anh Đ dùng điều cày vọt vào trán trước đồng thời có sẵn bực tức trong người bị cáo đã xuống gian bếp nhà mình lấy 01 dao inox cán bằng gỗ mang lên chém về phía anh Đ từ trên xuống dưới vào tai bên phải anh Đ.

Khi thấy T chém anh Đ thì anh H chạy lại ôm T đẩy về phía cửa ra vào, lúc này T đẩy được anh H ra và chém vào mu bàn tay trái, vào vai phải và lưng anh Đ, anh Đ bỏ chạy ra ngoài đường và bị thương. Sau khi bị chém anh Đ được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện K sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích số 074 ngày 05/11/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 23/9/2019, tại nhà của T ở xóm 1, xã Q, huyện K. Đoàn Văn T đã có hành vi dùng dao Inox cán bằng gỗ KT 35x08cm chém nhiều nhát vào người anh Trần Văn Đ hậu quả làm anh Đ bị tổn thương cơ thể là 12%. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây nên tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân sinh sống tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến xã hội. Bị cáo có là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt là tù có thời hạn đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo để bị cáo có thời gian nhận thức được hậu quả hành vi phạm tội của mình đồng thời có tác dụng giáo dục đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi xảy ra vụ việc thì bị hại cũng đã có lời nói xúc phạm bị cáo đồng thời dùng điều cày vut vào trán và gây thương tích cho bị cáo trước mặt dù bị thương nhưng bị cáo T đã từ chối giám định. Bị cáo đã dùng dao chém và gây thương tích cho bị hại. Do vậy bị cáo phạm tội khi bị kích động về mặt tinh thần. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn T và anh Trần Văn Đ đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường. Bị cáo Đoàn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 25.000.000đ gồm tiền viện phí điều trị, tiền thuốc, tiền tổn hại sức khỏe và ngày công lao động. Xét sự thỏa thuận về vấn đề bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và đúng pháp

luật. Nay cần chấp nhận sự thỏa thuận mức bồi thường giữa bị cáo Đoàn Văn T và anh Trần Văn Đ.

Đối với việc anh Trần Văn Đ có hành vi dùng điều cây gây thương tích cho Đoàn Văn T. Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với T nhưng T đã từ chối giám định và không có đề nghị xử lý hình sự vì vậy không có căn cứ để xử lý Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 – BLHS. Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn Đ là thỏa đáng

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao Inox cán bằng gỗ KT 35x08cm; 01 điều cây bằng tre KT 56,5 x 4,5cm và lõi điều cây bằng kim loại; các mẫu máu thu tại hiện trường (Một mẫu máu thu tại nhà T, 01 mẫu máu thu tại nhà ông B); 01 đôi dép nhựa màu đen; 01 đôi tông; 01 áo sơ mi, 01 quần caki; 02 bím giấy có dính nhiều vết máu và 01 dao loại dao quắm lưỡi KT 43x05cm, cán bằng gậy tre dài 70cm. Những vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc người cao tuổi nên được miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 27 tháng 11 năm 2019

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự. Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo Đoàn Văn T bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 dao Inox cán bằng gỗ KT 35x08cm; 01 điều cây bằng tre KT 56,5 x 4,5cm và lõi điều cây bằng kim loại; các mẫu máu thu tại hiện trường (Một mẫu máu thu tại nhà T, 01 mẫu máu thu tại nhà ông B); 01 đôi dép nhựa màu

đen; 01 đôi dép tông màu vàng; 01 áo sơ mi cộc tay, 01 quần cộc kaki màu vàng; 02 bím giấy có dính nhiều vết máu và 01 dao loại dao quắm lưỡi KT 43x05cm, cán bằng gậy tre dài 70cm.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 375 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/04/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thị Khanh